

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----***-----

**HỢP ĐỒNG CUNG CẤP DỊCH VỤ
THANH TOÁN TRỰC TUYẾN**

Số: 08082017/BK_

CĂN CỨ:

- Luật giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 do Quốc hội thông qua ngày 29/11/2005;
- Luật phòng, chống rửa tiền số 07/2012/QH13 do Quốc hội thông qua ngày 18/06/2012;
- Nghị định số 52/2013/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 16/05/2013 về thương mại điện tử;
- Nghị định số 116/2013/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 04/10/2013 về quy định chi tiết thi hành một số điều của luật phòng, chống rửa tiền;
- Thông tư số 47/2014/TT-BCT do Bộ công thương ban hành ngày 05/12/2014 quy định về quản lý website thương mại điện tử;
- Thông tư số 35/2013/TT-NHNN do Thống đốc NHNN ban hành ngày 31/12/2013 về hướng dẫn thực hiện một số quy định về phòng, chống rửa tiền;
- Thông tư số 31/2014/TT-NHNN do Thống đốc NHNN ban hành ngày 11/11/2014 quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2013/TT-NHNN ngày 31/12/2013 hướng dẫn thực hiện một số quy định về phòng, chống rửa tiền;
- Giấy phép chính thức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán của Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam số 26/GP-NHNN cấp cho Công Ty CPTMĐT Bảo Kim trong lĩnh vực : **Cổng Thanh Toán – Ví Điện Tử – Thu Chi Hộ**
- Thông tư 02/108/TT-NHNN Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2016/TT-NHNN ngày 26/12/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2014/TT-NHNN ngày 19/8/2014 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán tại tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán
- Căn cứ theo Thông tư 39/2014/TT-NHNN , do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Ngày 11/12/2014, hướng dẫn về dịch vụ trung gian thanh toán.
- Nghị định 80/2016/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 101/2012/NĐ-CP của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt.
- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của Hai Bên.

Hôm nay, ngày 02 tháng 9 năm 2017, tại Hà Nội. Chúng tôi gồm có:

BÊN A: (là đơn vị, tổ chức , cá nhân , pháp nhân ... có nhu cầu sử dụng dịch vụ trung gian thanh toán của Baokim.vn)

Họ và Tên người đại diện :

Địa chỉ:

Email :

Đại diện:

Chức vụ:

Điện thoại:

Mã số thuế/ CMND :

BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ BẢO KIM

Địa chỉ: Tầng 3, Hà Thành Plaza, 102 Thái Thịnh, Quận Đống Đa, Hà Nội

Đại diện: Trịnh Thị Hiều - Chức vụ: Phó Giám Đốc

(*Theo Giấy ủy quyền số: ngày tháng năm*)

Điện thoại: 0439 785369

Mã số thuế: 0104432131

Website: www.Bên B

Xét rằng:

Bên A là một tổ chức/cá nhân được thành lập và hoạt động hợp pháp theo pháp luật Việt Nam, có nhu cầu sử dụng dịch vụ thanh toán trực tuyến.

Bên B là một pháp nhân được thành lập và hoạt động hợp pháp theo pháp luật Việt Nam, được NHNN cấp giấy phép cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán và là chủ sở hữu của cổng thanh toán trực tuyến Baokim.vn

Do vậy, hai Bên bàn bạc, thống nhất và đồng ý ký kết hợp đồng với những điều khoản sau:

ĐIỀU 1. ĐỊNH NGHĨA

- a. Cổng thanh toán Baokim.vn: là hệ thống kết nối giữa ngân hàng - người mua - người bán, được bên B tích hợp trên website thương mại điện tử của Bên A để Bên A nhận tiền bán hàng hóa, dịch vụ từ Khách hàng. Cổng thanh toán Baokim.vn bao gồm các dịch vụ cổng thanh toán điện tử, Ví điện tử, hỗ trợ thu hộ, hỗ trợ chi hộ.
- b. Những từ ngữ như Bảo Kim, website Bên B sử dụng trong Hợp đồng này được hiểu là cổng dịch vụ trung gian thanh toán do bên B cung cấp.

- c. Khách hàng: Là người mua hàng hóa hoặc/và sử dụng dịch vụ trên website thương mại điện tử của Bên A, là một cá nhân/đại diện của một tổ chức được thành lập và hoạt động theo pháp luật nước CHXHCN Việt Nam.
- d. Website thương mại điện tử: là website bán hàng, sàn giao dịch thương mại điện tử, website khuyến mại trực tuyến, website đấu giá trực tuyến và các website khác quy định tại Nghị định 52/2013/NĐ-CP của Bên A có tích hợp cổng thanh toán Baokim.vn của bên B.
- e. Tiền mua hàng hóa, dịch vụ: Là khoản tiền mà Khách hàng thanh toán cho Bên A thông qua Bên B để mua hàng hóa hoặc/và sử dụng dịch vụ của Bên A.
- f. Tài khoản Bảo Kim của Bên A: Là tài khoản ví điện tử Bên A đăng ký trên website Bên B của Bên B để nhận Tiền mua hàng hóa, dịch vụ.
- g. Đơn đặt hàng: là thỏa thuận mua bán hàng hóa, dịch vụ giữa Bên A và Khách hàng trên website thương mại điện tử.
- h. Giao dịch thành công: Được xác định vào thời điểm Bên B ghi có Tiền mua hàng hóa, dịch vụ mà Khách hàng đã thanh toán vào Tài khoản Bảo Kim của Bên A.
- i. Phong tỏa tài khoản: là một biện pháp kiểm soát của Bên B áp dụng đối với tài khoản giao dịch của Khách hàng khi giao dịch này bị nghi vấn là giả mạo hoặc có rủi ro. Trong quá trình Phong tỏa, Khách hàng không được sử dụng tài khoản vào bất cứ mục đích nào.
- j. Khóa truy cập: là một biện pháp bên B áp dụng đối với tài khoản của khách hàng sử dụng để thanh toán trên Bên B trong quá trình giải quyết khiếu nại hoặc có dấu hiệu vi phạm cam kết.
- k. Dịch vụ cổng thanh toán điện tử là dịch vụ cung ứng hạ tầng kỹ thuật để thực hiện việc kết nối giữa các đơn vị chấp nhận thanh toán và ngân hàng nhằm hỗ trợ khách hàng thực hiện thanh toán trong giao dịch thương mại điện tử, thanh toán hóa đơn điện tử và các dịch vụ thanh toán điện tử khác.
- l. Dịch vụ hỗ trợ thu hộ, chi hộ là dịch vụ hỗ trợ các ngân hàng thực hiện dịch vụ thu hộ, chi hộ cho khách hàng có tài khoản thanh toán, thẻ ngân hàng tại ngân hàng thông qua việc nhận, xử lý, gửi thông điệp dữ liệu điện tử và tính toán kết quả thu hộ, chi hộ; hủy việc thu hộ, chi hộ để quyết toán cho các bên có liên quan.
- m. Dịch vụ Ví điện tử là dịch vụ cung cấp cho khách hàng một tài khoản điện tử định danh do các tổ chức cung ứng dịch vụ tạo lập trên vật mang tin (như chip điện tử, sim điện thoại di động, máy tính...), cho phép lưu giữ một giá trị tiền tệ được đảm bảo bằng giá trị tiền gửi tương đương với số tiền được chuyển từ tài khoản thanh toán của khách hàng tại

ngân hàng vào tài khoản đảm bảo thanh toán của tổ chức cung ứng dịch vụ Ví điện tử theo tỷ lệ 1:1 và được sử dụng làm phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt.

ĐIỀU 2. NỘI DUNG HỢP TÁC

- 2.1 Bên B cung cấp dịch vụ Cổng thanh toán Baokim.vn cho Bên A, cụ thể như sau:
- a. Bên B tích hợp Cổng thanh toán Baokim.vn lên website thương mại điện tử của Bên A.
 - b. Khách hàng của Bên A thanh toán Tiền mua hàng hóa, dịch vụ thông qua Bên B.
- 2.2 Bên A chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Khách hàng và trước pháp luật về tính hợp pháp của hàng hóa hoặc/và dịch vụ do Bên A cung cấp tại Website thương mại điện tử. Bên B được miễn trừ toàn bộ các nghĩa vụ liên quan tới các hàng hóa, dịch vụ đó.
- 2.3 Bên B cung cấp dịch vụ trung gian thanh toán cho Bên A và Khách hàng của Bên A, Bên B liên kết với các Ngân Hàng và tổ chức thẻ để gia tăng công cụ tiện ích cho giao dịch giữa Khách hàng của Bên A và Bên A. Bên B chịu trách nhiệm trước Bên A và Khách hàng của Bên A về dịch vụ do mình cung cấp tại website Bên B và khi tích hợp Cổng thanh toán Baokim.vn vào website thương mại điện tử của Bên A. Bên B đảm bảo sau khi hoàn thành việc tích hợp, hai bên sẽ cùng thử nghiệm lại hệ thống đến khi thành công mới cho hoạt động nên khẳng định rằng sẽ không có rủi ro khi khách hàng chọn mua hàng hóa, dịch vụ của Bên A bằng click vào nút thanh toán qua Bảo Kim được tích hợp trên website thương mại điện tử. Ngay sau khi hoàn thành việc nghiệm thu, hai bên sẽ ký biên bản nghiệm thu kỹ thuật. Trong trường hợp lỗi kỹ thuật phát sinh từ hệ thống thanh toán của Bên B, Bên B chịu trách nhiệm khắc phục lỗi trong vòng 72 giờ làm việc kể từ thời điểm nhận được thông báo của Bên A.
- 2.4 Bên A xác nhận rằng Bên B là một website cung cấp dịch vụ trung gian thanh toán, cho phép Bên A mở tài khoản ví điện tử miễn phí theo các quy định. Cho phép Bên A có thể sử dụng công cụ trung gian thanh toán vào việc kinh doanh theo quy định của pháp luật gồm những dịch vụ sau:
- Dịch vụ Ví điện tử : Cho phép Bên A tạo 1 tài khoản ví điện tử Bảo Kim để thực hiện liên kết với 1 tài khoản ngân hàng và thực hiện nạp tiền – rút tiền – thanh toán hàng hoá dịch vụ, cho phép lưu giữ một giá trị tiền tệ được đảm bảo bằng giá trị tiền gửi tương đương với số tiền được chuyển từ tài khoản thanh toán của khách hàng tại ngân hàng vào tài khoản đảm bảo thanh toán của Bảo Kim theo tỷ lệ 1:1 và được sử dụng làm phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt.
 - Dịch vụ Cổng Thanh Toán : Bên A đồng ý sử dụng dịch vụ của Bên B cung ứng hạ tầng kỹ thuật để thực hiện việc kết nối giữa Bên A và ngân hàng nhằm hỗ trợ khách

hàng thực hiện thanh toán trong giao dịch thương mại điện tử, thanh toán hóa đơn điện tử và các dịch vụ thanh toán điện tử khác.

- Dịch vụ hỗ trợ Thu hộ : cho phép Bên A / website kinh doanh dịch vụ của Bên A nhờ Bên B nhận hộ tiền thanh toán hàng hoá – dịch vụ do mình cung cấp từ khách hàng về tài khoản đảm bảo thanh toán của Bên B mở tại ngân hàng
- Dịch vụ hỗ trợ Chi hộ : cho phép Bên A / website kinh doanh dịch vụ của Bên A nhờ Bên B chi hộ tiền thanh toán hàng hoá – dịch vụ do mình cung cấp từ khách hàng về tài khoản Ví Bảo Kim của Bên A, Bên A sẽ tự rút tiền về tài khoản ngân hàng của Bên A

ĐIỀU 3. PHÍ DỊCH VỤ VÀ THANH TOÁN

3.1 Phí dịch vụ thanh toán: Tại thời điểm ký Hợp đồng này, Bên A không phải trả cho Bên B phí dịch vụ tích hợp, duy trì sử dụng Cổng thanh toán Baokim.vn.

Trong thời hạn Hợp đồng, nếu Bên B thu phí dịch vụ thanh toán thì Bên B sẽ thông báo cho Bên A trước ít nhất 7 ngày làm việc kể từ ngày thu phí. Mức phí dịch vụ thanh toán do Bên B quyết định.

3.2 Phí giao dịch: Bên B thu phí giao dịch trên từng Giao dịch thành công.

Phí giao dịch: Cứ mỗi Giao dịch thành công, Bên B thu 1% phí giao dịch và ghi có số tiền mua hàng hóa, dịch vụ còn lại vào tài khoản Bảo Kim của Bên A.

ĐIỀU 4. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A

4.1 Quyền lợi:

- Được yêu cầu Bên B thanh toán Tiền mua hàng hóa, dịch vụ; Phí giao dịch chênh lệch đầy đủ và đúng hạn.
- Bên A được quyền rút tiền từ tài khoản Bảo Kim của Bên A bằng hình thức: rút tiền về tài khoản ngân hàng mà Bên A đã đăng ký với Bên B.

Sau khi nhận được yêu cầu rút tiền của Bên A, bên B tiến hành xác minh an toàn Giao dịch thành công. Nếu Bên B xác nhận các Giao dịch thành công không có tranh chấp, khiếu nại thì Bên B cam kết thực hiện việc rút tiền cho Bên A trong thời hạn 02 giờ làm việc kể từ điểm Bên B xác nhận.

4.2 Trách nhiệm

- Bên A thừa nhận Công ty Cổ Phần Thương Mại Điện Tử Bảo Kim là một pháp nhân được thành lập và hoạt động hợp pháp theo pháp luật Việt Nam và Ngân Hàng Nhà Nước

Việt Nam, sở hữu Website Bên B, có đầy đủ năng lực cung cấp dịch vụ trung gian thanh toán.

- Bên A cam kết tất cả hàng hóa, dịch vụ trên Website thương mại điện tử của Bên A không phải là hàng hóa, dịch vụ cấm quảng cáo, cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật.
- Bên A cam kết đăng tải đầy đủ các thông tin về hàng hóa/dịch vụ như giá cả, xuất xứ, chất lượng, bảo hành... trên Website thương mại điện tử theo quy định của pháp luật và bán hàng hóa/dịch vụ đúng giá niêm yết trên Website thương mại điện tử.
- Bên A cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về việc sử dụng, hoạt động kinh doanh, thương mại, sản phẩm, dịch vụ, giao dịch trực tuyến của mình qua Ví Điện Tử, Cổng Thanh Toán, Thu hộ – Chi Hộ của Bên B
- Bên A có trách nhiệm thực hiện dịch vụ, chuyển hàng hóa cho Khách hàng theo đúng số lượng, chất lượng và thời gian đã cam kết trong giao dịch với Khách hàng khi nhận được tin nhắn và/hoặc email của Bên B thông báo về việc Giao dịch thành công và Bên A có trách nhiệm lưu lại toàn bộ chứng từ giao dịch với Khách hàng.
- Bên A cam kết chịu trách nhiệm trước bên B và trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin đăng ký tài khoản và giao dịch trên Bên B mà Bên A cung cấp cho Bên B.
- Bên A cam kết tuân thủ các quy định mà Bên B đưa ra khi sử dụng dịch vụ cổng thanh toán của Bên B. Nếu Bên A vi phạm một trong các quy định đó, Bên B có quyền chấm dứt Hợp đồng mà không phải bồi thường cho Bên A bất cứ khoản tiền nào.
- Bên A cam kết và đồng ý rằng: Bên B được quyền chủ động và không cần sự đồng ý của Bên A để thực hiện (các) lệnh thu hồi liên quan tới khoản tiền thừa của một giao dịch thành công mà Bên B đã ghi có khoản tiền thừa này vào Tài khoản Bảo Kim của Bên A, hoạt động thu hồi được Bên B thực hiện ngay tại thời điểm Bên B phát hiện lỗi và Bên B thông báo qua email cho Bên A biết về việc này sau khi thực hiện hoạt động thu hồi. Bên A đồng ý không khiếu nại về bất kỳ vấn đề liên quan tới hoạt động thu hồi này của Bên B.
- Trong mọi trường hợp Bên A có trách nhiệm tôn trọng hình ảnh, thương hiệu và uy tín của Bên B. Bên A không được tự ý thay đổi tên gọi, hình ảnh, nút bấm và các thành phần khác trên website Bên B của Bên B. Bên A không được thực hiện bất kỳ hành vi nào nhằm hạ thấp danh dự của Bên B.

- Bên A có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ và cung cấp tài liệu, chứng từ liên quan đến các giao dịch lừa dối, giả mạo, vi phạm quy định của Bên B, vi phạm pháp luật cho Bên B hoặc/và cơ quan điều tra.
 - Bên A có trách nhiệm thực hiện đúng các hướng dẫn sử dụng dịch vụ, hướng dẫn bảo mật thông tin – tài khoản, hướng dẫn an toàn của Bên B và tự chịu toàn bộ trách nhiệm nếu để xảy ra mất mát do để lộ hoặc/và rò rỉ thông tin do lỗi của Bên A.
 - Bên A có trách nhiệm hoàn trả lại tiền cho Khách hàng thông qua chức năng “Hoàn tiền” tại website Bên B trong trường hợp đã nhận thanh toán nhưng không có hàng để giao hoặc chấp nhận cho Khách hàng trả lại/hủy bỏ hàng hóa/dịch vụ hoặc bất kỳ trường hợp nào khác dẫn đến việc giao dịch mua bán bị hủy bỏ theo chính sách bảo hành của Bên A.
- Trong trường hợp này, Bên B sẽ không hoàn trả cho Khách hàng Phí giao dịch bên B được hưởng. Bên A chịu trách nhiệm hoàn trả lại cho Khách hàng Tiền mua hàng hóa, dịch vụ và Phí giao dịch (trừ trường hợp Bên A và Khách hàng có thỏa thuận khác).

ĐIỀU 5. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B

5.1. Quyền

- Bên B được miễn trừ toàn bộ các nghĩa vụ liên quan tới hàng hóa, dịch vụ và các hoạt động kinh doanh trên Website thương mại điện tử của Bên A.
- Bên B chỉ cung cấp dịch vụ đăng ký ví điện tử và dịch vụ tích hợp cổng thanh toán điện tử cho Bên A, và không có bất cứ liên quan nào về hoạt động kinh doanh, trách nhiệm pháp lý với các sản phẩm hoặc/và dịch vụ mà Bên A cung cấp.
- Bên B được quyền chủ động và không cần sự đồng ý của Bên A để thực hiện (các) lệnh thu hồi liên quan tới khoản tiền thừa của một giao dịch thành công mà Bên B đã ghi có khoản tiền thừa này vào Tài khoản Bảo Kim của Bên A và/hoặc tài khoản ngân hàng mà bên A đã chỉ định rút tiền từ Tài khoản Bảo Kim của Bên A ra tài khoản ngân hàng đã chỉ định, hoạt động thu hồi được Bên B thực hiện ngay tại thời điểm Bên B phát hiện lỗi và Bên B thông báo qua email cho Bên A biết về việc này sau khi thực hiện hoạt động thu hồi.
- Bên B có quyền thu hộ tiền thanh toán từ khách hàng cho các hàng hoá - dịch vụ mà mình cung cấp, thông qua tài khoản đảm bảo thanh toán Bên B mở tại các ngân hàng thương mại cổ phần. Bên B sẽ tiến hành thanh toán số tiền này cho các điểm chấp nhận thông qua tài khoản Bảo Kim của các điểm chấp nhận mở tại Bên B
- Trong trường hợp Bên A vi phạm những cam kết tại khoản 4.2 Điều 4 Hợp đồng này, Bên B có quyền chấm dứt hợp đồng này mà không cần phải báo trước hoặc/và xử lý các

sai phạm đó bằng hình thức: Hạn chế một vài chức năng, phong tỏa tài khoản, khóa truy cập, ngừng cung cấp dịch vụ hoặc lập hồ sơ gửi cơ quan công an v.v... tùy theo mức độ cho đến khi những sai phạm đó được khắc phục và chấm dứt bằng các cách sau:

- Bên B chứng minh được rằng nguồn gốc của khoản tiền mà Khách hàng thanh toán cho Bên A có nguồn gốc phi pháp hoặc vi phạm pháp luật.
- Bên B thu thập đầy đủ thông tin về Khách hàng và xác nhận người này đã có tiền án, tiền sự lừa đảo và có dấu hiệu lừa đảo trong các giao dịch thanh toán trực tuyến.
- Bên B chứng minh được hoặc phối hợp cơ quan điều tra thu thập đầy đủ thông tin về Bên A để xác nhận việc vi phạm pháp luật, vi phạm luật kinh doanh, lừa đảo hoặc có dấu hiệu lừa đảo trong các giao dịch thanh toán trực tuyến hoặc các dấu hiệu phạm tội khác do pháp luật nước CHXHCN Việt Nam quy định.
- Bên B chứng minh được hoặc cùng cơ quan điều tra xác minh rằng nguồn gốc của khoản tiền mà Khách hàng thanh toán, giao dịch cho Bên A, trong tài khoản của Bên A có nguồn gốc phi pháp hoặc vi phạm pháp luật

5.2. Trách nhiệm

- Hướng dẫn và phối hợp với Bên A để hoàn thành việc tích hợp nhanh chóng và chính xác nhất.
- Hướng dẫn Bên A sử dụng dịch vụ.
- Thanh toán cho Bên A Tiền mua hàng hóa, dịch vụ và Phí giao dịch chênh lệch đầy đủ và đúng hạn.
- Xuất hóa đơn VAT cho Bên A đối với Phí giao dịch mà Bên B được hưởng.
- Tuân thủ các điều khoản đã thỏa thuận trong Hợp đồng này.
- Bên B có trách nhiệm báo cáo giao dịch đáng ngờ khi nghi ngờ hoặc có cơ sở hợp lý để nghi ngờ tài sản trong giao dịch có nguồn gốc do phạm tội mà có hoặc liên quan tới rửa tiền:
 - Cơ sở hợp lý để nghi ngờ tài sản trong giao dịch có nguồn gốc do phạm tội mà có bao gồm: Giao dịch được yêu cầu thực hiện bởi bị can, bị cáo hoặc người bị kết án theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự và tài sản trong giao dịch là tài sản hoặc có nguồn gốc từ tài sản thuộc quyền sở hữu hoặc kiểm soát của cá nhân đó hoặc của cá nhân, tổ chức liên quan tới cá nhân đó, trong hoặc sau thời gian thực hiện hành vi phạm tội;

- Cơ sở hợp lý để nghi ngờ tài sản trong giao dịch liên quan đến rửa tiền được rút ra từ việc xem xét và phân tích các dấu hiệu đáng ngờ theo quy định tại các Khoản 2, 3, 4, 5, 6, 7 Điều 22 Luật phòng, chống rửa tiền.
- Bên B có trách nhiệm phát hiện và báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam các dấu hiệu đáng ngờ khác ngoài các dấu hiệu nêu tại các Khoản 2, 3, 4, 5, 6, 7 Điều 22 Luật phòng, chống rửa tiền. Đối tượng báo cáo có trách nhiệm cập nhật, rà soát và phát hiện theo các dấu hiệu đáng ngờ được Thủ tướng Chính phủ quy định bổ sung theo Khoản 8 Điều 22 Luật phòng, chống rửa tiền.
- Việc báo cáo giao dịch đáng ngờ không phụ thuộc vào lượng tiền giao dịch của khách hàng, giao dịch đó đã hoàn thành hay chưa hay mới có ý định thực hiện.

ĐIỀU 6. PHỐI HỢP QUẢNG CÁO

Hai bên đồng ý hỗ trợ quảng cáo cho nhau trong phạm vi và điều kiện của mỗi bên, bao gồm nhưng không giới hạn những hoạt động sau:

- Bên A giới thiệu Logo và lợi ích của dịch vụ trung gian thanh toán của Bên B trên trang chủ website thương mại điện tử của Bên A.
- Bên B có quyền sử dụng hình ảnh và thông tin về các hoạt động thanh toán trực tuyến của Bên A để phục vụ các mục đích truyền thông quảng bá và tiếp thị.
- Và các hình thức quảng cáo khác do hai bên thống nhất.

ĐIỀU 7. HỖ TRỢ XỬ LÝ KHIẾU NẠI

Bên A chịu hoàn toàn trách nhiệm nếu Khách hàng không nhận được hàng hóa/dịch vụ hoặc nhận được nhưng sai khác về số lượng, chất lượng so với Đơn đặt hàng (kể cả do những nguyên nhân phát sinh trong quá trình vận chuyển). Khi đó Bên B sẽ đứng ra làm trung gian giải quyết khiếu nại giữa Bên A và Khách hàng nhưng không phải chịu bất cứ trách nhiệm nào trước Khách hàng và trước pháp luật.

ĐIỀU 8. SỰ KIẾN BẤT KHẢ KHÁNG

- Bất khả kháng là các sự kiện xảy ra không lường trước và nằm ngoài tầm kiểm soát của hai Bên, bao gồm nhưng không giới hạn các sự cố lỗi hệ thống ngân hàng Việt Nam, lỗi hệ thống thẻ Quốc Tế, lỗi đường truyền tín hiệu, lỗi server máy chủ, điện lưới, chiến tranh, các cuộc nổi loạn, bạo loạn, các hành động phá hoại, các cuộc đình công, lãn công, các đạo luật hay quy chế của Chính phủ thay đổi, cháy, nổ hay các tai nạn không thể tránh được, lũ lụt, bão, động đất hay các hiện tượng tự nhiên không bình thường khác, hacker, lỗi kỹ thuật ngoài sự kiểm soát của các Bên trong Hợp đồng và ảnh hưởng trực tiếp đến việc thực hiện Hợp đồng này.

- Khi một số sự kiện bất khả kháng xảy ra mà một trong hai Bên không thực hiện được một phần hoặc các điều khoản trong Hợp đồng thì không bị coi là vi phạm Hợp đồng.
- Khi xảy ra sự kiện bất khả kháng, hai Bên thông báo cho nhau bằng văn bản trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày xảy ra sự kiện bất khả kháng để cùng nhau thống nhất phương án giải quyết.
- Thời gian khắc phục các sự kiện bất khả kháng sẽ được cộng thêm vào thời gian thực hiện hợp đồng.

ĐIỀU 9. SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

- Hợp đồng được sửa đổi, bổ sung theo thỏa thuận của hai bên. Mọi sửa đổi, bổ sung phải được lập thành văn bản và được coi là một phần không thể tách rời của hợp đồng này.
- Hợp đồng chấm dứt khi xảy ra một trong các trường hợp sau:
 - Hết thời hạn hợp đồng;
 - Theo thỏa thuận của hai bên;
 - Một trong hai bên đơn phương chấm dứt hợp đồng;
 - Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Khi hợp đồng chấm dứt, Bên A vẫn phải tiếp tục thực hiện các Đơn đặt hàng đã giao kết với Khách hàng trên website thương mại điện tử. Nếu Bên A vi phạm quy định này thì bên A phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Khách hàng và trước pháp luật.

ĐIỀU 10: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- Hợp đồng này có hiệu lực trong 12 tháng kể từ ngày có đầy đủ chữ ký của hai Bên.
- Hai Bên cam kết tuân thủ mọi thỏa thuận trong hợp đồng này. Bên nào vi phạm một trong các nghĩa vụ được quy định tại Hợp đồng này thì phải chịu phạt 8% tổng phí dịch Bên B đã thu từ Bên A từ thời điểm Hợp đồng có hiệu lực cho đến thời điểm phát sinh hành vi vi phạm. Đồng thời, phải bồi thường cho bên bị vi phạm toàn bộ thiệt hại thực tế phát sinh.
- Hai bên cam kết mọi thông tin, tài liệu liên quan đến hai Bên sẽ được bảo mật tuyệt đối, không tiết lộ cho bất kỳ bên thứ ba nào. Các thông tin chỉ được cung cấp cho bên thứ ba khi có sự chấp thuận bằng văn bản của bên còn lại.
- Mọi tranh chấp liên quan đến Hợp đồng và Phụ lục trước hết sẽ được giải quyết thông qua thương lượng, hoà giải giữa các bên. Nếu sau 30 ngày thương lượng và hòa giải mà mâu thuẫn không giải quyết được thì một trong hai Bên có quyền đưa vụ việc ra tòa án nhân dân có thẩm quyền để giải quyết.

- Hợp đồng và các tài liệu kèm theo là một bộ phận không tách rời nhau. Bằng việc ký vào Hợp đồng này, các bên đã thống nhất và chấp nhận các điều khoản đã quy định. Khách hàng cam kết đã đọc, hiểu rõ và tuân thủ đúng, đầy đủ những điều khoản, điều kiện như trên và các quy định liên quan của pháp luật.
- Hợp đồng này được lập thành 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 01 (một) bản

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

PGĐ: Trịnh Thị Hiếu

Giấy Ủy Quyền : Số 04/UQ/GĐ-BK

Ngày 05/05/2017